

CHƯƠNG TRÌNH CHO VAY HỘ CẬN NGHÈO

(Theo Quyết định số 15/2013/QĐ-TTg ngày 23/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ)

1. Mục tiêu

Giúp cho các hộ cận nghèo có vốn để sản xuất, kinh doanh, góp phần thực hiện chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững.

2. Đối tượng vay vốn

Đối tượng được vay vốn là hộ gia đình có tên trong danh sách hộ cận nghèo được Chủ tịch UBND cấp xã quyết định công nhận theo chuẩn hộ cận nghèo quy định trong từng thời kỳ.

3. Điều kiện vay vốn

- Hộ gia đình cư trú hợp pháp tại địa phương nơi cho vay.
- Hộ gia đình có tên trong danh sách hộ cận nghèo được Chủ tịch UBND cấp xã quyết định công nhận.
- Hộ gia đình không phải thế chấp tài sản và được miễn lệ phí làm thủ tục vay vốn nhưng phải là thành viên Tổ Tiết kiệm và vay vốn, được Tổ bình xét, lập thành Danh sách tổ viên đề nghị vay vốn Ngân hàng Chính sách xã hội (mẫu số 03/TD) có xác nhận của UBND cấp xã.
- Hộ gia đình vay vốn lần đầu thì các thành viên từ đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật phải thỏa thuận cử 01 cá nhân trong số các thành viên này đại diện theo ủy quyền để đứng tên người vay và thực hiện các giao dịch với Ngân hàng Chính sách xã hội nơi cho vay.

4. Mục đích sử dụng vốn vay: Vốn vay được sử dụng để đầu tư vào lĩnh vực sản xuất, kinh doanh.

5. Mức cho vay: Căn cứ vào nhu cầu vay vốn, vốn tự có và khả năng trả nợ của hộ vay nhưng không quá **100 triệu đồng/hộ**.

6. Thời hạn cho vay: Căn cứ vào mục đích sử dụng vốn vay, chu kỳ sản xuất, kinh doanh, khả năng trả nợ của hộ vay và nguồn vốn cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội nhưng không quá 10 năm.

7. Lãi suất cho vay: Lãi suất cho vay bằng 120% lãi suất cho vay đối với hộ nghèo quy định trong từng thời kỳ (hiện nay là 7,488%/năm). Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay.

8. Đảm bảo tiền vay: Không phải thực hiện bảo đảm tiền vay.

9. Phương thức cho vay: Cho vay trực tiếp có ủy thác một số nội dung công việc trong quy trình cho vay cho các tổ chức chính trị - xã hội./.